

ĐỀ THI CHÍNH THỨC

Mã đề thi: 132

Họ và tên thí sinh.....
Số báo danh.....

Câu 81: Mỗi quy tắc xử sự thường được thể hiện thành

- A. Nhiều quy định pháp luật
B. Một số quy định pháp luật
C. Một quy phạm pháp luật
D. Nhiều quy phạm pháp luật

Câu 82: Quyền bầu cử và ứng cử là các quyền dân chủ cơ bản của công dân trong lĩnh vực nào?

- A. Văn hóa
B. Xã hội
C. Kinh tế
D. Chính trị

Câu 83: Thực hiện bình đẳng về chính trị thì các dân tộc thiểu số và đa số trên lãnh thổ Việt Nam đều có đại biểu trong

- A. Quốc hội
B. Chính phủ
C. Các cơ quan Nhà nước
D. Tòa án

Câu 84: Bất kì ai cũng có quyền bắt người trong trường hợp

- A. Có thông tin cho rằng người đó đã thực hiện hành vi phạm tội
B. Người đó phạm tội nghiêm trọng
C. Người đó đang thực hiện phạm tội
D. Có căn cứ cho rằng người đó đã thực hiện hành vi tội phạm

Câu 85: Trong các quyền tự do cơ bản của công dân dưới đây, quan trọng nhất là quyền

- A. Bất khả xâm phạm về chỗ ở
B. Bất khả xâm phạm về thân thể
C. An toàn, bí mật thư tín, điện thoại, điện tín
D. Tự do ngôn luận

Câu 86: Bình đẳng trong hôn nhân và gia đình được hiểu là các thành viên trong gia đình có quyền và nghĩa vụ

- A. Khác nhau
B. Ngang nhau
C. Phụ thuộc vào nhau
D. Tương đương nhau

Câu 87: Những quy tắc xử sự chung, được áp dụng nhiều lần, ở nhiều nơi, đối với tất cả mọi người, trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội là nội dung đặc trưng nào dưới đây của pháp luật?

- A. Tính quy phạm phổ biến
B. Tính quy định phổ biến
C. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức
D. Tính quyền lực, bắt buộc chung

Câu 88: Quyền nào dưới đây không thuộc các quyền dân chủ của công dân?

- A. Quyền khiếu nại, tố cáo
B. Quyền bầu cử và ứng cử
C. Quyền tham gia quản lí nhà nước
D. Quyền tự do ngôn luận

Câu 89: Quyền và nghĩa vụ của công dân có mối quan hệ

- A. Tách rời hoàn toàn
B. Không tách rời nhau
C. Phụ thuộc vào nhau
D. Trùng với nhau

Câu 90: Quyền học tập của công dân được quy định cụ thể trong văn bản pháp luật nào dưới đây?

- A. Luật bảo vệ, chăm sóc giáo dục trẻ em
B. Luật khoa học và công nghệ
C. Luật sở hữu trí tuệ
D. Luật giáo dục

Câu 91: Sử dụng pháp luật được hiểu là công dân sử dụng đúng đắn các quyền của mình, làm những gì mà pháp luật

- A. Cho phép làm
B. Không cho phép làm
C. Quy định cấm làm
D. Quy định phải làm

Câu 92: Nội dung nào dưới đây là một trong những nghĩa vụ của nhà sản xuất, kinh doanh

- A. giải quyết việc làm cho lao động tại địa phương
B. Đảm bảo đầy đủ điều kiện vật chất cho người lao động
C. Xóa đói giảm nghèo tại địa phương

D. Nộp thuế đầy đủ theo quy định của pháp luật

Câu 93: Thi hành pháp luật được hiểu là công dân thực hiện đầy đủ những nghĩa vụ, chủ động làm những gì mà pháp luật

A. Quy định nên làm **B.** Không cấm **C.** Quy định phải làm **D.** Cho phép làm

Câu 94: Nội dung nào dưới đây không thể hiện bình đẳng trong quan hệ hôn nhân và gia đình?

A. Phân biệt đối xử trong các quan hệ
B. Tôn trọng lẫn nhau trong các quan hệ
C. Dân chủ và công bằng trong các quan hệ
D. Bình đẳng về quyền và nghĩa vụ trong các quan hệ

Câu 95: Những hành vi xâm phạm quyền và lợi ích của công dân, của xã hội sẽ bị Nhà nước

A. Xử phạt thật nặng **B.** Xử lý nghiêm minh
C. Xử lý thật nặng **D.** Xử phạt nghiêm minh

Câu 96: Phân chia trách nhiệm pháp lý về hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường dựa trên cơ sở

A. Tính chất, mức độ vi phạm **B.** Mức độ, điều kiện vi phạm
C. Tính chất, hoàn cảnh vi phạm **D.** Điều kiện, hoàn cảnh vi phạm

Câu 97: Công dân có thể học ở hệ chính quy hoặc giáo dục thường xuyên, học tập trung hoặc không tập trung, học ban ngày hoặc học buổi tối, tùy thuộc vào điều kiện công việc của mỗi người là thể hiện

A. Quyền học không hạn chế của công dân **B.** Quyền học bất cứ ngành, nghề nào
C. Quyền học thường xuyên, học suốt đời **D.** Quyền bình đẳng về cơ hội học tập

Câu 98: Công dân có quyền học không hạn chế, từ Tiểu học đến hết

A. Đại học **B.** Sau đại học **C.** Cao đẳng **D.** Trung học

Câu 99: Nội dung của tất cả các văn bản pháp luật đều phải phù hợp, không được trái với Hiến pháp và Hiến pháp là

A. Văn bản xác định chặt chẽ về mặt hình thức
B. Văn bản pháp lý mang tính quy phạm phổ biến
C. Văn bản luật do nhà nước ban hành
D. Luật cơ bản của Nhà nước, có hiệu lực pháp lý cao nhất

Câu 100: Nguyên tắc nào dưới đây không phải là nguyên tắc bầu cử?

A. Bỏ phiếu kín **B.** Trực tiếp **C.** Bình đẳng **D.** Công khai

Câu 101: Thực hiện bình đẳng về văn hóa giữa các dân tộc nhằm tạo cơ sở

A. Kế thừa truyền thống **B.** Truyền bá tri thức
C. Đoàn kết, thống nhất toàn dân tộc **D.** Giao lưu, hiểu biết

Câu 102: Hiện nay, để vấn đề gia tăng dân số không ảnh hưởng xấu đến sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường của đất nước, Đảng và Nhà nước ta có chủ trương

A. Hạn chế gia tăng dân số **B.** Kiểm chế sự gia tăng dân số
C. Giảm mạnh gia tăng dân số **D.** Không khuyến khích gia tăng dân số

Câu 103: Quyền tự do ngôn luận là quyền

A. Đảm bảo sự bình đẳng của công dân
B. Tự do cơ bản không thể thiếu của mỗi công dân
C. Dân chủ cơ bản của công dân
D. Đảm bảo sự công bằng trong xã hội

Câu 104: Bình đẳng trong quan hệ hôn nhân và gia đình được thực hiện ở phạm vi nào dưới đây?

A. Gia đình và tập thể **B.** Gia đình và cộng đồng
C. Gia đình và xã hội **D.** Gia đình và địa phương

Câu 105: Áp dụng pháp luật được hiểu là các cơ quan, công chức nhà nước có thẩm quyền ra các quyết định làm phát sinh, chấm dứt hoặc thay đổi việc thực hiện

A. Các nghĩa vụ và lợi ích cụ thể của công dân
B. Các quyền và trách nhiệm cụ thể của công dân
C. Các nghĩa vụ và quyền lợi cụ thể của công dân
D. Các quyền và nghĩa vụ cụ thể của công dân

Câu 106: Tòa án giải quyết cho li hôn theo yêu cầu của một bên nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình làm cho mục đích của hôn nhân không đạt được là biểu hiện của

- A. Bất bình đẳng giữa vợ và chồng
- B. Bình đẳng giữa vợ và chồng
- C. Bất bình đẳng giữa các thành viên trong gia đình
- D. Bình đẳng giữa các thành viên trong gia đình

Câu 107: Dấu hiệu nào dưới đây không phải là một trong những căn cứ để xác định một hành vi vi phạm pháp luật?

- A. Hành vi chứa đựng lỗi của chủ thể
- B. Hành vi do người có thẩm quyền thực hiện theo quy định của pháp luật
- C. Hành vi xâm hại tới các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ
- D. Hành vi do người có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện

Câu 108: Việc xây dựng tủ sách pháp luật trong nhà trường nhằm mục đích nào dưới đây?

- A. Sửa đổi pháp luật.
- B. Ban hành pháp luật.
- C. Thực hiện pháp luật.
- D. Phổ biến pháp luật.

Câu 109: Quyền tự do ngôn luận có nghĩa là

- A. Không ai được phép can thiệp tới phát ngôn của người khác
- B. Công dân có quyền tự do phát biểu ý kiến, bày tỏ quan điểm của mình về các vấn đề của đất nước
- C. Mọi người có quyền tự do nói những gì mà mình thích
- D. Không ai có quyền bác bỏ ý kiến của người khác

Câu 110: Việc làm nào dưới đây không thể hiện trách nhiệm của công dân khi thực hiện các quyền tự do cơ bản?

- A. Không ngừng nâng cao ý thức chấp hành pháp luật
- B. Tích cực giúp đỡ các cơ quan nhà nước thi hành pháp luật
- C. Không tố cáo những việc làm trái pháp luật của người khác
- D. Học tập, tìm hiểu để nắm vững các quyền tự do cơ bản của mình

Câu 111: Bình đẳng giữa vợ và chồng đối với tài sản chung được hiểu là tài sản có được do

- A. Chồng tạo ra từ hoạt động kinh doanh trước khi kết hôn
- B. Vợ tạo ra từ hoạt động kinh doanh trước khi kết hôn
- C. Vợ hoặc chồng được thừa kế riêng khi đã kết hôn
- D. Vợ, chồng tạo ra từ hoạt động kinh doanh khi đã kết hôn

Câu 112: Quyền ứng cử của công dân được thực hiện bằng hai con đường

- A. Tự ứng cử và được giới thiệu ứng cử
- B. Được đề cử và được giới thiệu ứng cử
- C. Tự đề cử và tự ứng cử
- D. Tự giới thiệu và được giới thiệu ứng cử

Câu 113: Nhận định nào dưới đây không đúng?

Công dân không được thực hiện quyền bầu cử khi

- A. Đang chấp hành hình phạt tù
- B. Đang bị tạm giam
- C. Mất năng lực hành vi dân sự
- D. Đang điều trị ở bệnh viện

Câu 114: Nhà nước ban hành chính sách về học phí, học bổng để giúp đỡ, khuyến khích người học nhằm

- A. Khuyến khích, phát huy sự sáng tạo của công dân
- B. Bảo đảm quyền học tập của công dân
- C. Bảo đảm công bằng trong giáo dục
- D. Phát triển đất nước

Câu 115: Hoạt động nào dưới đây không phù hợp với nội dung bảo tồn và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên?

- A. Xây dựng nhà máy xử lý rác thải
- B. Bảo vệ đa dạng sinh học
- C. Khai thác có kế hoạch tài nguyên khoáng sản
- D. Cải tạo và phục hồi vùng đất bị suy thoái

Câu 116: Khó khăn cơ bản nhất trong thực hiện quyền bình đẳng về kinh tế là các dân tộc

- A. Có trình độ phát triển kinh tế và xã hội chênh lệch nhau
- B. Hay cạnh tranh nhau trong việc tranh thủ các nguồn đầu tư
- C. Luôn kì thị và thiếu tôn trọng nhau trong hợp tác, phát triển
- D. Bất đồng về ngôn ngữ và trình độ văn hóa chênh lệch nhau

Câu 117: Anh Nam và anh Bình làm việc cùng một cơ quan, có cùng mức thu nhập như nhau. Anh Nam sống độc thân, anh Bình có mẹ già và con nhỏ. Anh Nam phải đóng thuế thu nhập cao gấp đôi anh Bình. Điều này cho thấy việc thực hiện nghĩa vụ pháp lí còn phụ thuộc vào

- A. Độ tuổi của Nam và Bình
- B. Địa vị của Nam và Bình
- C. Điều kiện làm việc cụ thể của Nam và Bình
- D. Điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của Nam và Bình

Câu 118: Cậu bé Hoàng Thân quê ở Tuyên Quang, khi mới 5 tuổi đã đoạt giải trong cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh – thiếu niên, nhi đồng toàn quốc nên được đặc cách vào lớp 1, rồi đặc cách vào lớp 2. Điều này thể hiện

- A. Quyền học tập không hạn chế của công dân
- B. Quyền học tập và sáng tạo của công dân
- C. Quyền học tập và quyền được phát triển của công dân
- D. Quyền học tập tự do của công dân

Câu 119: Do làm ăn ngày càng có lãi, doanh nghiệp tư nhân Long Việt đã quyết định mở rộng thêm quy mô sản xuất. Doanh nghiệp này đã thực hiện quyền

- A. Kinh doanh đúng ngành nghề
- B. Định đoạt tài sản
- C. Tự chủ đăng kí kinh doanh
- D. Chủ động trong kinh doanh

Câu 120: Bạn Minh mượn một số truyện tranh của bạn Lan đọc nhưng không trả lại vì mâu thuẫn nảy sinh. Không những thế, Minh còn có ý định vứt một số truyện tranh đó đi. Hành vi của Minh trái với hình thức thực hiện pháp luật nào dưới đây?

- A. Tuân thủ pháp luật
- B. Sử dụng pháp luật
- C. Áp dụng pháp luật
- D. Thi hành pháp luật

----- HẾT -----

CÂU TRÚC ĐỀ

CHỦ ĐỀ	SỐ CÂU HỎI				
	MỨC ĐỘ NHẬN THỨC				TỔNG
	I	II	III	IV	
1. Pháp luật và đời sống	2	1	1		4
2. Thực hiện pháp luật	1	1	2	1	5
3. Công dân bình đẳng trước PL	1	1		1	3
4. Quyền bình đẳng của công dân trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội	1	2	2		5
5. Quyền bình đẳng giữa các dân tộc	1	1	1		3
6. Công dân với các quyền tự do cơ bản	2	1	2		5
7. Công dân với các quyền dân chủ	2	1	2		5
8. Pháp luật với sự phát triển của công dân	1	2	2	1	6
9. Pháp luật với sự phát triển bền vững của đất nước	1	2		1	4
Tổng số câu	12	12	12	4	40
Tỉ lệ	30%	30%	30%	10%	100%
Điểm	3	3	3	1	10

GIÁO VIÊN RA ĐỀ

Giáo viên ra đề thi : Mai Thị Quế Trâm

ĐÁP ÁN

	81	82	83	84	85	86	87	88	89	90	91	92	93	94	95	96	97	98	99	100
A																				
B																				
C																				
D																				

	101	102	103	104	105	106	107	108	109	110	111	112	113	114	115	116	117	118	119	120
--	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----

A																				
B																				
C																				
D																				

GHI CHÚ

Lần 3: Tổ chức thi vào ngày 07, 08 tháng 06 năm 2017.

Đăng ký: Đăng ký tại VP Đoàn. Liên hệ: 0946718984 gặp Cô Đức Anh.

Tuyensinh247.com